



BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 91

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE, HOUSTON, TEXAS 77072

ĐIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihoubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 5 NĂM 2011, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần Ban Chấp Hành 2010-2013

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm

Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Thư từ , chi phiếu xin ghi:

Hội Ái Hữu Biên Hoà

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Điện thoại :

713-922-5638 (Điện thoại

Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt)

281-261-5844 (Cô Vân)

Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Năm 2011 mới thoáng đây đã được hơn bốn tháng. Thời gian trôi qua khá nhanh mang theo những hình ảnh sinh hoạt gia đình và cộng đồng với những ngày Xuân vui đang dần lui về dĩ vãng. Tháng ngày cứ tiếp nối theo từng sinh hoạt của Hội, để mỗi tháng, chúng ta đều nhận được Bảng Tin của Hội gửi đến.

Bảng tin như là một bảng báo cáo, tường trình, đăng tải những sự việc liên hệ đến quan hôn tương tế, văn thơ viết về tình nhà Biên Hoà mến yêu cũng như những điều hay, nét xấu của cuộc sống được gói gắm qua những dòng tư tưởng của các tác giả đồng hương hay thân hữu.

Khởi đầu từ năm 2003 đến nay, chúng ta đã có được một số bài văn thơ, tham khảo, nghiên cứu... đăng tải trên Bảng Tin, Đặc San Xuân, mà chúng ta có thể chọn lọc ra in thành sách, đó là điều mong đợi chung. Ban Chấp Hành đã có dịp hội thảo về việc này và công việc chỉnh biên đang tiến hành.

Trong khi chờ đợi, Hội đã có chương trình thiết kế thêm một website giới thiệu những bài viết chọn lọc cũng như thông tin cập nhật. Hội xin Quý Vị thường xuyên gửi email về đề sau khi hoàn tất website Hội sẽ chuyển đến Quý Vị và chúng ta có dịp cùng thưởng lãm.

Thời gian qua, Hội có trình bày về việc in sách Làng Bình Long, tới nay công việc chỉnh biên đã hoàn chỉnh và công việc trình bày đang được làm, trước khi đem đi in trong vài tháng tới.

Chúng tôi xin phép được đóng sổ phần danh sách ủng hộ vì nếu không thông báo mà Quý Vị gửi về không kịp đăng trong danh sách thì quả là một việc đáng trách. Tính đến nay số tiền ủng hộ cũng tạm đủ để trang trải tiền công cho nhà in.

Nhằm mục đích bảo lưu và phát triển văn hoá tình nhà Biên Hoà, chúng tôi cũng đang bảo trợ cho một quyển sách viết về Cù Lao Phố. Những cây bút trẻ đang dần thân thiện soạn, tìm mua những hình xưa, tài liệu cũ... nên công phí khá nhiều.

Kính xin Quý Đồng Hương và Thân Hữu giúp đỡ nếu có tài liệu, hình ảnh, truyện xưa, tích cũ... xin phát tâm công đức gửi về Hội để chúng ta cùng nhau đóng góp mong sao được làm thành quyển sách khá đầy đủ sử liệu quý giá dành cho đời sau.

Bảng Tin khi đến tay Quý Vị thì đa số chúng ta ở Hoa Kỳ, có dịp theo mỹ tục nơi đây, được vinh danh Mẹ qua ngày Lễ Mother's Day (Ngày Từ Mẫu) 08 tháng 5 năm 2011. Hội chân thành kính chúc Quý Vị và Gia Quyển có được ngày lễ tràn đầy ý nghĩa trang trọng này.

Trân trọng kính chào.

CHÙA ĐẠI GIÁC

Văn Lang

(San Jose, California. USA)



Xuôi dòng Phước Long Giang, đến lưu vực hai chiếc cầu lịch sử tuổi quá trăm năm, hình ảnh Cù Lao Phố hiện hiện như một dải đất màu mỡ trù phú mà biểu trưng của nó là vùng đất địa linh nhơn kiệt. Khi nhắc đến Cù Lao Phố người ta thường nghĩ ngay đến vùng đất mang dấu ấn của cuộc khải hoàn miền Đàng Trong, theo chân cuộc Nam Tiến mở mang bờ cõi, từ thời Chúa Nguyễn. Song song đó, tiêu biểu cho dòng chảy tâm linh đi cùng với những cư dân mở đất là các ngôi tự viện, đền miếu.

Nổi bật trong ba cây đại thụ trong nền Phật Học Bắc Truyền (Đại Thừa) đó là Chùa Đại Giác, không chỉ là một di tích Phật Giáo đầu tiên ở miền Nam, ngôi chùa này còn mang lược tích về những trầm luân của mỗi duyên trần trong đời tu khổ hạnh của vị thiền sư. Bên cạnh đó còn là di tích về những sự kiện lịch sử thời nhà Nguyễn và Tây Sơn, minh chứng cho sự hưng vong của một Đông Phố thuở nào. Chùa Đại Giác xứng danh là một biểu trưng của nền Phật Giáo từ thuở khai hoang lập ấp.

Theo một số nhận định qua sách sử như bài viết giá trị văn hoá tựa đề *Chùa Đại Giác* của tác giả Trần Văn Trung được đăng trên Đặc San Xuân Hội Ái Hữu Biên Hoà 2010 trang 174-178 thì: “...Ngôi Chùa Đại Giác có từ năm Nhâm Thìn 1412. Tính đến năm 2009 thì được 597 năm. Năm 1412, nhằm cuối đời Nhà Hậu (1407-1413), thời thuộc về Nhà Minh, Trung Hoa, lúc Vua Giản Định Đế và Trần Quý Khoách đuổi giặc Minh, Trần Tân Hoà Thượng thừa vâng Sắc Lệnh của Vua (1414) đến Chùa Quốc Ấn, tỉnh Quảng Đông, Trung Hoa, thỉnh Ông Trương Thọ Thạch Lão Hoà Thượng qua nước Nam lập một ngôi chùa, danh là Đại Giác...”.

Theo sách *Gia Định Thành Thông Chí* của Trịnh Hoài Đức thì cho rằng chùa xây dựng rất lâu đời, nhưng không rõ năm nào. Ban đầu Chùa Đại Giác chỉ xây cất đơn sơ bằng gỗ, lợp ngói, làm nơi thờ tự, tu hạnh, dần dần được mở rộng và xây dựng khang trang hơn, trở thành một trong ba trung tâm Phật Giáo lớn nhất miền Nam thời bấy giờ, cùng với **Long Thiên** và **Bửu Phong**.

Tương truyền rằng trong cuộc tao loạn năm Đinh Ty, 1797, giữa quân Nguyễn Ánh và quân Tây Sơn, gia quyến của Nguyễn Ánh trong đó có bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, con gái Nguyễn Ánh đã được nhà chùa che chở. Năm Gia Long, Nguyên Niên 1802 (Nhâm Tuất), nhớ ơn xưa, Vua sai quan trấn ở Trấn Biên cho binh thợ đến xây cất, đem tượng binh (voi) đến chở đất và dậm nền móng chùa nên sau này người dân gọi là *Chùa Tượng*. Ngoài ra, nhà vua còn dâng cúng một pho tượng Phật A Di Đà bằng gỗ mít cao 2,25m, bởi thế nên chùa có tên khác là *Chùa Phật Lớn*. Vua Gia Long còn ban y bát và sắc phong cho Thượng Tọa *Linh Nhạc*, húy *Phật Ý*, dòng Lâm Tế Chánh Tông 35 đời, làm Hoà Thượng. Đến đời Vua Minh Mạng, Nguyên Niên 1820 (Canh Thìn), nhà vua lại cho tu sửa chùa, Bà Công Chúa Nguyễn Thị Ngọc Anh, cũng gửi vào cúng một bức hoành phi lớn khắc ba chữ “**Đại Giác Tự**” thiếp vàng, bên phải có khắc: “**Tiền Triều Hoàng Nữ Đệ Tam Công Chúa Nguyễn Thị Ngọc Anh**”, hiện vẫn còn treo ở phía trước chánh điện.



Trải qua bao thăng năm, chùa được các thiện nam, tín nữ Phật Tử hết lòng công đức cúng dường tu bổ và kiến thiết chùa, chúng ta có thể tóm lược sơ như: năm 1919 có ông Nguyễn Hữu Bôn cúng cho chùa Nhà Hậu Tổ; năm Nhâm Thìn 1952 do lũ lụt, chùa bị hư hại nghiêm trọng, dân chúng đã chung sức tái thiết, sửa sang; năm 1959 Phật Tử và Hoà Thượng Thiện Hỷ (1921-1979) đã cùng ra công cho xây cất lại toàn bộ ngôi thờ bằng vật liệu hiện đại: tường gạch, cột bê tông cốt thép, có lầu chuông, lầu trống, đến ngày 12 tháng 8 năm 1961 mới khánh thành; năm 1967 Nhà Hậu Tổ được tân trang; năm 1969, Cư Sĩ Lê Văn Lộ xây thêm hàng rào chùa bằng gạch, năm 1969-1975, ông Lê Văn Lộ và Nguyễn Hữu Điều vận động kêu gọi các nhà hảo tâm như ông Hồ Văn Gia, Võ Văn Dệ, Phan Văn Tại, Phan Văn An giúp phân lợp mái ngói và lót gạch bông từ trước đến sau chùa; rồi từ đó trở về sau chùa lại luôn được trùng tu để ngày nay trở thành một cảnh chùa bề thế uy nghi ẩn tàng một lịch sử tín ngưỡng và văn hoá trọng đại nơi Cù Lao Phố, Biên Hoà.

Chùa được xây dựng với thể thức Tứ Trụ, chánh điện oai nghi, các pho tượng nơi đây đa số là các tượng gỗ có niên đại hơn trăm năm. Chùa còn lưu giữ rất nhiều hoành phi, câu đối và các án thờ, đây là các tác phẩm điêu khắc tuyệt mỹ phản ánh nội diện xã hội của những thế kỷ trước. Đặc biệt nơi chánh điện vẫn còn bức tượng Phật Di Đà do vua Gia Long dâng cúng thờ nào, đức Phật ngồi toạ thiền với vẻ uy nghi, bác ái nhìn xuống thế gian trải bao thăng trầm của thời cuộc. Mang danh tiếng là một ngôi chùa cổ, nhưng qua rất nhiều đợt trùng tu, sửa chữa không đồng nhất nên hiện nay chùa mang dáng vẻ tân thời, đó cũng là một điều dễ hiểu. Nằm trên một địa thế cửa ngõ và là trung tâm của Cù Lao Phố, chùa còn mang dấu xưa với một khu một tháp và cổ mộ nơi hậu viên của chùa, minh chứng cho một thời kỳ hình thành lâu đời của những cư dân trên vùng đất mới. Chùa còn là trung tâm tinh hoa Phật Giáo, đào tạo ra các hàng tăng ni giáo phẩm, vì thế Đại Giác Tự được tôn vinh là Tổ Đình. Trải bao buổi truân chuyên, ngôi tự viện này như một nét văn hoá trong tâm thức của người dân Cù Lao Phố, một trái tim của Xứ Buời.

Đến nay, Chùa Đại Giác còn lưu truyền một câu chuyện cảm động giữa bà Hoàng Cô (cô Vua Minh Mạng) với vị Thiền Sư, quả đáng cho những tín đồ Phật Tử nghiền ngẫm về đạo và đời. Lược kể theo sách *Thiền Sư Việt Nam* cho hay: Thiền sư *Thiệt Thành Liễu Đạt* không rõ năm sinh, là nhà sư đầu tiên ở miền Nam được phong Quốc Sư. Với kiến thức Phật Học uyên bác, ông được vời về Huế để giảng kinh cho hoàng tộc. Tại kinh đô, Thái Trưởng Công Chúa Long Thành, chị ruột Nguyễn Ánh (vua Gia Long), trong những ngày theo học đạo, đã thầm yêu nhà sư. Năm 1821, Hoà Thượng Linh Nhạc viên tịch, sư Liễu Đạt trở về chùa Từ Ân (Gia Định) chịu tang sư phụ rồi ở lại luôn. Những tưởng tránh được nghiệp duyên, nào ngờ vị Hoàng Cô trên tìm đến tận nơi. Thiền Sư Thiệt Thành Liễu Đạt quyết định nhập thất hai năm ở Chùa Đại Giác để không gặp mặt. Nhưng vì Hoàng Cô cứ nài nỉ xin được nắm tay ông trước khi trở về Huế, và bà đã được toại nguyện. Đêm ấy, nhà sư tự thiêu sau khi ghi lại bài kệ trên vách để bày tỏ tấm lòng của mình. Mấy ngày sau, Hoàng Cô cũng uống độc được quyền sinh tại Chùa Đại Giác vào ngày mùng 2 tháng 11 năm Quý Mùi (1823).

Đại Giác Tự, mang trên mình bao dòng chảy về văn hoá, lịch sử và tâm linh, góp phần vào đời sống tinh thần của những cư dân trên vùng đất mới. Ngôi cổ tự này, còn là nơi lưu giữ các giá trị truyền thống qua nhiều thế hệ, là nơi để giáo dục con cháu đời sau về những vốn văn hoá mà cổ nhân đã truyền lại. Khi bao nhiêu cuộc trôi nổi trên dòng đời đua chen, con người ta cần tìm về một chốn yên bình trong thanh tịnh, đó là lúc ngồi dưới cội bồ đề nơi sân Chùa Đại Giác, tiếng chuông công phu chiều hoà trong tiếng gió đưa, chầm chầm, như đưa con người lánh xa cõi ta bà để tìm về với chánh giác. Chính sự tĩnh mịch ấy sẽ đưa những trái tim xao động trở về với sự cân bằng và từ đó giật mình trong giấc mộng, nhất là khi một ai đó tìm về trong lòng quê hương, một tiếng chuông chiều, tiếng lá bồ đề rơi lại càng dễ đưa con người về với kỷ niệm, để từ đó càng phấn đấu vươn lên hơn trong cuộc sống bộn bề, bởi lẽ vẫn hạnh diện mình có một cố quán, một quê hương Biên Hoà luôn ngự mãi trong tim.

Chúc Mừng Tuổi Thọ Bá Niên

Hội Ái Hữu Biên Hoà rất hoan hỷ loan tin mừng **Sinh Nhật 100** tuổi của cựu Luật Sư Trần Văn Trai. Ông sinh ngày 28 tháng 3 năm 1911, tại tỉnh Thủ Dầu Một, Việt Nam, tốt nghiệp Tiến Sĩ Luật (Ưu Hạng) và Tiến Sĩ Văn Chương (Tối Danh Dự) cùng năm 1942, tại Đại Học Sorbonne, Paris. France.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin được thân ái ngỏ lời chúc **Đại Thượng Thọ** đến cựu Luật Sư Trần Văn Trai và chúc Ông luôn vui khoẻ, tâm thân an lạc.

Ban Biên Tập Đặc San Xuân và Phái Đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương đồng chúc mừng

Phân Ưu

Được tin buồn Bà Cố Vấn Ngô Đình Nhu, nữ danh Maria Trần Lệ Xuân (thứ nữ của cố Đại Sứ Việt Nam Cộng Hoà, Đệ Nhất là ông Trần Văn Chương, hậu duệ của Tổng Đốc Nam Định Trần Văn Thông, thuộc kiến họ Trần tại Biên Hoà) sinh ngày 15 tháng 4 năm 1924 tại Hà Nội, Việt Nam, từ trần ngày 24 tháng 4 năm 2011 tại Rome, Italy. Hưởng thượng thọ 87 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin được thành kính phân ưu cùng toàn thể tang quyến. Nguyên cầu cho linh hồn Bà Maria Trần Lệ Xuân sớm được về nơi Thiên Đàng hưởng Nhan Thánh Chúa.

Phân Ưu

Được tin buồn Hiền Thê của cựu Thẩm Phán Quách Tông Đức (nguyên Đốc Phủ Sứ Đặc Hạng cải ngạch Thẩm Phán, Cựu Đồng Lý Văn Phòng Phủ Tổng Thống và Phủ Thủ Tướng Việt Nam Cộng Hoà) là Bà Ngô Thị Xuân, sinh năm 1922, tại Việt Nam, từ trần ngày 29 tháng 3 năm 2011 (nhằm ngày 25 tháng 2 năm Tân Mão) tại Paris, Pháp Quốc. Hưởng thượng thọ 90 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin được thành kính phân ưu cùng Ông Quách Tông Đức và toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh Cụ Bà Ngô Thị Xuân sớm được tiêu điều nơi miền Cực Lạc, cõi Niết Bàn.

Ban Biên Tập Đặc San Xuân và Phái Đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương đồng thành kính phân ưu.

Phân Ưu

Được tin buồn Đồng Hương Pherô Phạm Công, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1951, tại Biên Hoà, Việt Nam, mất ngày 16 tháng 2 năm 2011 (nhằm ngày 14 tháng Giêng năm Tân Mão) vì lý do tai nạn xe hơi tại Seattle, Washington. USA. Hưởng thọ 60 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin linh hồn của Pherô Phạm Công sớm về nơi Thiên Đàng, hưởng Nhan Thánh Chúa.

Thông Báo

Chương trình Hoa Bưởi Vượt Đại Dương III đến nay đã kết thúc phần ghi danh với tổng số 20 người từ Na Uy, Ý, Bỉ và Hoa Kỳ về tham dự ngày Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2011. Chương trình có sự thay đổi về địa điểm khách sạn và thêm phần du ngoạn.

Về địa điểm khách sạn, năm nay Ban Tổ Chức, sau khi hội ý cùng ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt và Ban Chấp Hành, đã mướn phòng tại khách sạn Majesty, 105 Ave D'Ivry 75013 Paris. Email: hotelmajesty@aol.com. Phone: 00331-45869898, Fax: 00331-45868191, Metro TOLBIAC (line 7) và OLYMPIADE, (line 14) cách khách sạn 200m, nơi này thoải mái, nhiều tiện nghi và cũng trong Quận 13.

Phần du ngoạn, sau ngày Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2011 được tổ chức tại nhà hàng Olympiad, Ban Tổ Chức đã được Bác Sĩ Bùi Thị Hai góp ý và phụ giúp cho chương trình du ngoạn ở Bỉ rất hấp dẫn với những ngày viếng danh lam thắng cảnh cũng như nơi sản xuất kim cương nổi tiếng thế giới. Chương trình này sẽ bắt đầu vào ngày 10 tháng 6 năm 2011 sau khi phái đoàn trở về lại Paris.

Ngoài ra chương trình du ngoạn danh lam thắng cảnh ở miền Nam nước Pháp, Tiểu Vương Quốc Monaco, Italy, Suisse không thay đổi. Xin liên lạc với điện thoại 713-922-5638 nếu muốn biết thêm chi tiết.

Nhằm mục đích bảo lưu văn hoá, phát triển sinh hoạt Hội, chương trình “Hoa Bưởi Vượt Đại Dương I, II & III” là những sợi dây nối kết Quý Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà tại hải ngoại. Hội xin chân thành cảm tạ sự dẫn thân, hy sinh của Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý Anh Chị Em đã bỏ bao nhiêu thời giờ để cùng chung lo tạo dịp cho con dân miền Xứ Bưởi, được hội ngộ nơi xứ người. Hội cũng chân thành cảm tạ sự ủng hộ, hưởng ứng tham dự của các thành viên của phái đoàn Hoa Bưởi Vượt Đại Dương.

Thông Báo: Vì lý do kỹ thuật chúng tôi sẽ đăng danh sách ủng hộ vào kỳ tới. Chân thành cáo lỗi.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 91

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 5 NĂM 2010 TẠI HOUSTON, TEXAS

Hội Ái Hữu Biên Hoà kính mời Quý Vị về lại khung trời xa xưa nơi Chợ Biên Hoà, thưở nào theo dòng đời, một cảnh thương đau của người con gái bị bạc đãi, trắc trở truân chuyên thân phận người mẹ, rồi bao khốn khổ với tình đời, đã hy sinh đùm bọc nuôi nấng con mình. Dưới ngòi bút Trần Hà Lộc, những dòng mực tuôn trào theo những dòng nước mắt ngậm ngùi thương khóc Mẹ, tình mẹ quá bao la! Hội chân thành cảm tạ Đồng Hương Trần Hà Lộc. Kính mời Quý Vị.

BÀ BA BÁN CHUỐI CHỢ BIÊN HOÀ

Trần Hà Lộc

(Chicago, Illinois, USA)

Những ai ở chung quanh Chợ Biên Hoà hoặc hằng ngày đi chợ... đều biết **Bà Ba Bán Chuối**. Gian hàng chuối của bà đặt tại phía đầu chợ trên, khoảng ngang Nhà Sách Huỳnh Hiệp, đường Lê Văn Lễ, Biên Hoà. Bà Ba không những bán chuối mà còn bỏ mỗi nhiều loại trái cây cho những người bán lẻ trái cây quanh chợ Biên Hoà. Riêng tại gian hàng, Bà Ba chỉ bán thuần các loại chuối sứ, chuối cao, chuối bôm, chuối lửa, chuối già, chuối chà bột v.v.. Có thể nói, các loại chuối tại gian hàng Bà Ba tương đối ngon và rẻ hơn các gian hàng khác, nên Bà Ba bán rất đắc hàng....

Một bà bán chuối thì có điều gì đáng nói phải không các bạn? - Điều đáng nói ở đây... Bà Ba là **Má** tôi, một bà mẹ khổ cực, truân chuyên nhất chợ. Nếu tôi là thi sĩ tài ba, tôi sẽ viết một bài thơ thật tuyệt để ca tụng Bà, hoặc nếu tôi là người biên kịch giỏi, tôi sẽ soạn một vở kịch thật hay, cho nhân vật diễn tả tỉ mỉ những điều thống khổ của Bà ...kể lại từng quãng đời chịu nhiều sóng gió, gian truân và khổ hạnh của Bà, nhưng rất tiếc tôi không phải là thi sĩ mà cũng không phải là nhà biên kịch, tôi chỉ xin viết về Bà bằng một đoạn văn theo lời kể của Bà vào một năm rất xa xôi, cách nay hơn năm mươi năm, khi chỉ có hai mẹ con ngồi bên nhau nơi gian hàng chuối vào một buổi chiều mưa tầm tã. Bà kể rằng:

...Má sanh quán ở làng Tân Ba, một làng quê hẻo lánh thuộc quận Tân Uyên, tỉnh Biên Hoà, khi má lên sáu tuổi thì mồ côi cha...hai năm sau bà ngoại tái giá, gia đình sống nhờ vào hai con trâu và vài sào ruộng...mặc dù cơ cực nhưng đời sống vẫn có niềm vui. Má không hiểu tại sao, trong một ngày mưa gió bão bùng, bà ngoại lại đem bán má cho một người đàn ông xa lạ, sống nghề hạ bạc, thường ngày xuôi ngược trên sông nước Đồng Nai. Một người đàn ông không vợ không con, thích uống rượu, sáng xin, chiều sayMỗi lần ông ấy say rượu là má bị ông ấy đánh thê lương, và thường, sau khi đánh má, ông ấy ấn đầu má vào cánh cửa sổ ghe, khép xiết chặt nơi cô má, với tư thế thân người bên trong ghe, còn cái đầu thì kẹt phía ngoài sông nước, thật là một cực hình thương đau cho một đứa trẻ mồ côi. Thời gian sống với ông ta, má rất khổ sở và đến nay vẫn còn thắc mắc "Tại sao má mình không nuôi mình mà bán mình cho người xa lạ?". Lúc đó má 8 tuổi, có thể chăn trâu hoặc phụ giúp việc nhà. Và bà ngoại bán má vì tiền hay vì một lý do nào khác? Ông Ngoại kể không hề ghét má, mà tại sao bà Ngoại lại bán má cho người khác, trong khi đó bà Ngoại lại phải mượn một đứa trẻ khác giúp việc chăn trâu? Hay có lẽ trâu không cần người giữ cũng nên!? Lúc đó, má buồn vô kể con ơi! Quyết định của bà ngoại đã khiến má đứng lạng người như chết, thờ không ra hơi, rồi cũng đành khăn gói quả mướp theo người xa lạ, vừa đi vừa khóc, mẹ mình nở bỏ tình ruột thịt...rồi sau đó, má nghĩ chắc tại số phận của má hẩm hiu, đành phải chịu vậy thôi... Dòng đời bất hạnh lặng lẽ trôi qua, bỗng một hôm trời nắng đẹp, có một người đàn ông khác thấy tình cảnh của má đáng thương, nên hỏi mua má, và cuộc ngã giá bắt đầu

- Chú Tám à! Chú nuôi con bé này mà chú không thương, cứ đánh nó hoài thì chú bán nó lại cho tôi đi, tôi sẽ trả cho chú có lời...

Thật sự má không biết tên người cha nuôi thứ nhất, chỉ nghe thiên hạ gọi là Ông Tám và cũng không nhớ rõ số tiền mua bán má lúc bấy giờ là bao nhiêu. Thế là má bị bán sang tay cho một người đàn ông khác để làm con nuôi, nhưng thực tế chẳng khác nào một con ở đợ...tuy nhiên, má rất mừng vì đã thoát khỏi bàn tay ác độc của người cha nuôi thứ nhất.... Ông Tư, người cha nuôi thứ hai, đưa má về nhà, một ngôi nhà khá rộng rãi, toạ lạc khu dân cư phía sau nhà hàng Hạnh Phước, Biên Hoà.

Hai vợ chồng, cha mẹ nuôi của má không có con, ông bà đã có một đứa con gái nuôi, trước khi má về làm con gái nuôi thứ hai. Ông ấy đặt tên cho má theo họ của ông ấy, là họ Hà. Và sau khi nhận má làm đứa con gái nuôi thì người mẹ nuôi của má, sanh được nhiều người con.

Nhà của ba nuôi của má ở gần chợ và hằng ngày, từ sáng sớm, má đã phải ra chợ, gánh nước múc từ sông Đồng Nai lên cho bạn hàng bán tôm cá, trưa về lo cơm nước, giữ em, tối đến thì đi may đồ mướn. Vào năm 1910-1915, Biên Hoà chưa có nhiều tiệm may và máy may, nên về đêm má đi may vá mướn quần áo cho những người bình dân, nghèo khổ, má may tay và may rất khéo các loại áo túi, áo bà ba và quần đen đáy giữa hoặc đáy lá nem. Đời sống tương đối thoải mái, không bị đánh đập như lúc còn ở với Ông Tám, người cha nuôi thứ nhất của má, nhưng cũng vô cùng vất vả, làm việc cả ngày, không có lúc nào được rảnh tay...

Vì thế, khi má 18 tuổi, có một người Ấn Độ làm nghề góp tiền chổ (thu hoa chi) đến dạm hỏi, xin cưới má, thì má ưng ngay, mục đích lấy chồng của má là mong có sự đổi đời, có cuộc sống tự lập và có cơ hội vươn lên... Nói là lấy chồng nhưng thực tế má bị bán lần thứ ba, vì người cha nuôi của má đã thẳng thắn đặt vấn đề với người dạm hỏi ... Ông nói: "Hồi đó tôi mua nó bao nhiêu, nuôi nó tốn bao nhiêu, bây giờ gả nó, tôi phải lấy số tiền đó lại" ...

Má tôi chỉ kể thoáng qua đoạn này, không nói chi tiết... nhưng chắc chắn người đầu tư nào cũng muốn thu nhiều lợi nhuận, càng nhiều càng tốt, nhất là bán một phụ nữ tuổi đang xuân cho người ta đem về thương yêu và làm vợ thì nhiều khi lại có giá cao không thể tưởng.... Thật là đau thương cho má của tôi. Má nói tiếp:

...Trong thời Pháp Thuộc, cuộc sống của mọi người cực khổ nhiều hơn sung sướng, nhưng rất may cho má, sau khi có chồng, má có được một đời sống khá ấm no, không nhọc nhằn long đong như trước, thì bỗng một ngày... má ruột của má, tức bà ngoại của con, xuất hiện, tìm gặp má... má nhìn bà với đôi mắt lạnh lùng, hờ hững, đang lúc má vừa sanh một đứa con gái đầu lòng ...

Bao nhiêu tủi nhục, đau buồn chất chứa trong lòng má mười mấy năm qua đã vùi vùi lên, khiến má khóc ngất và thốt lên... "Má tìm tôi làm chi? Má đã bán tôi cho người ta rồi. Tôi vất vả bao lâu nay má làm gì không biết? Má thỉnh thoảng cũng có đi chợ và má cũng biết tôi sống cơ cực như thế nào? Má đã nỡ bỏ quên tôi, bây giờ má nghe tôi có chồng giàu, má tìm đến... Tìm đến để làm gì?"

Bà ngoại đứng lặng thinh và sau đó khóc sùi sụt. Phần má sau khi tuôn ra được những dòng nước mắt ấm ức bấy lâu ... má cảm thấy lòng má được nhẹ nhàng, thanh thản hơn bao giờ. Má buồn tủi vì đã trải qua ba lần bị mua bán, mà người bán má đầu tiên là mẹ ruột của mình... nhưng nghĩ cho cạn cùn, dù sao, thì bà ngoại cũng là người đã sanh ra má... nên má đã tự nhiên giảm đi lời cay đắng đối với bà Ngoại và đã bỏ qua tất cả uất tức mà má đã ôm ấp từ lâu và giờ đây, má phải cố quên và tha thứ để có niềm vui sống ...

Tôi thật ngỡ ngàng xúc động khi nghe Má tôi kể lại quãng đời sóng gió, gian truân của người. Đang lúc tôi ngùi ngùi muốn khóc thì Má tôi kể tiếp:

...Má sinh ra chị Hai con nhưng không nuôi được. Rồi sau đó má sinh tiếp một người anh trai, cũng không nuôi được, nên chồng của má không vui nhưng má vẫn được chăm sóc chu đáo, cuộc sống có thể nói là nhàn hạ, vô ưu. Và rồi má lại có bầu lần thứ ba. Trong lúc đang mang bầu thì Biên Hoà xảy ra một trận lụt lớn, ngập khắp khu chợ... Lúc nước rút hết và chợ nhóm lại, thì tất cả bạn hàng trong chợ cùng nhau xin miễn thu thuế chợ (không biết khoảng bao lâu). Vốn có lòng nhân từ nên chồng má chấp nhận miễn thu thuế hoa chi. Không thu thuế thì tròn nhân đức đối với bạn hàng, nhưng bị coi là không làm tròn trách nhiệm đối với ông chủ lớn ở Sài Gòn. Và vì sợ bị truy tố về tội nói trên và không biết là đứa con trong bụng má có nuôi được hay không, nên chồng má lặng lẽ bỏ má trở về xứ Ấn Độ của ông ta.

Vậy là cuộc sống âm êm qua nhanh như cơn gió thoảng. Má lại phải một mình lo liệu những tháng ngày sắp tới, phải một mình sinh con và tự lo đời sống cho hai mẹ con trong cảnh đơn chiếc, nhưng rất may, đứa con được sinh ra lần này là một đứa con trai khá khinh, khoẻ mạnh, giống cha như đúc, nhưng lại không có cha.... Thế là mẹ goá con cô, buôn tảo bán tần, sống cảnh cơ hàn tháng lụn ngày qua. Đến ba năm sau, má tái giá..... mong có được tấm chồng tốt để được phụ giúp nuôi con và che chở trong tháng ngày còn lại.... Nào ngờ số đoạn trường cứ dai dẳng cưu mang, má lấy nhầm một ông chồng làm việc thì ít, mà nhậu nhẹt thì nhiều...

Để có thể nuôi các con ăn học nên người, má phải chấp nhận tiếp tục bán tảo buôn tần nuôi chồng nuôi con... Với ông chồng này, Má hạ sanh được một gái và ba trai. Người con gái tức chị Ba của con, rất ngoan, chấp nhận hy sinh tuổi hoa niên, phụ má buôn bán để nuôi anh và các em ăn học. Má và chị Ba của con dốt đặc đến độ không biết mặt chữ i chữ tờ là thế nào hết...

Riêng người chồng của Má, vì uống rượu nhiều quá nên mang bệnh và qua đời.

Ba lần bị mua bán thì sao lại không thể có ba đời chồng?

Ba năm sau khi chồng của má mất, má bước thêm bước nữa ...người đó là ba của con một hạ sĩ quan trong một đơn vị Pháp. Ở với ba của con trong khoảng thời gian từ năm 1940-1954, má cũng vẫn sanh sống với nghề buôn bán, nhưng việc buôn bán có có phần nhàn hạ hơn và dù ba của con không cho má một đời sống sung túc, giàu sang nhưng ba của con rất thương yêu má, má cảm thấy có được hạnh phúc trong tình nghĩa vợ chồng ấm êm...Chuyện sau này thì con đã biết, má không cần nói nữa.

Má tôi, một cô bé 8 tuổi bị mẹ bán đi, rồi qua bao cay đắng, đoạn trường. Bà không biết đọc, biết viết, nhưng bà hiểu rõ giá trị của sự học và đã cố gắng cho tôi ăn học thi vào Trường Gia Long, miệt mài đèn sách bảy năm.

Lăn lóc giữa chợ đời, má tôi chọn sự thật thà trong buôn bán, tuyệt đối không buôn bán những mặt hàng có sự “cân, đo và đong” mà chỉ bán những mặt hàng “thấy rõ và đếm được”. Má tôi quan niệm, cái lít, cây thước và cái cân có thể ăn gian nếu mình muốn, bằng cách đong hoặc đo hoặc cân nặng tay hoặc nhẹ tay...còn mặt hàng đếm thì không thể ăn gian được...

Tuy dốt chữ nhưng má tôi hiểu được giá trị của sự học vấn và giá trị của sự thật thà, nên bà đã cố gắng giữ lòng ngay thẳng và xoay sở bán buôn, cần kiệm để nuôi con ăn học nên người hữu ích trong xã hội.

Năm 1982, má tôi bị tai nạn xe đụng rất hy hữu, do một thanh niên lái xe gắn máy ẩu tả, chạy lủi vào công nhà, đụng phải, má tôi đang ngồi trên chiếc ghế thật thấp, té ngồi xuống đất, rất nhẹ, nhưng bị gãy cổ xương đùi.... lúc đó má tôi đã 82 tuổi rồi, rất may, nhờ người bạn, anh Nguyễn Thành Bảo, cựu Trung Úy Không Quân, có tay nghề bó thuốc gãy xương với bài thuốc gia truyền của thân phụ anh là “*Bác Hai Hứng*” để lại.... chỉ trong vòng bốn tuần lễ là lành vết thương và tập đi - một bài thuốc bó gãy xương rất thần diệu.....

Năm 1989, má tôi vĩnh biệt cuộc đời vì chấn thương sọ não, trong một tai nạn giao thông trên đường Nguyễn Hữu Cảnh, Biên Hoà, do một cán bộ đương thời lái xe gắn máy bất cẩn đụng phải, rồi sau đó lên đi, lẫn trốn trách nhiệm. Má tôi qua đời cách nay đã hai mươi hai năm. Tôi đã thật sự mồ côi cha lúc tôi mười ba tuổi và mồ côi mẹ lúc tôi bốn mươi tám tuổi đời, nhưng trong lòng tôi lúc nào cũng có **Mẹ - Mẹ tôi đã giúp tôi, phù hộ tôi qua từng bước khó khăn của cuộc đời - Mẹ là kim cương, mẹ là vàng khối của đời tôi.**

Bà Ba Bán Chuối ở đầu Chợ Biên Hoà được nhiều người biết đến qua tánh tình ngay thẳng và thật thà trong việc mua bán...hàng ngày vui vẻ đón khách hàng đến mua chuối của bà, chứ ít ai biết cuộc đời của bà rất ư là khổ cực, truân chuyên của Bà. Bà bị bán chuyên tay đến ba lần và ba lần lận đận trong việc hôn nhân...Nỗi lòng thâm kín uất nghẹn của Bà được trao cho đứa con út trong ba dòng con, cũng là đứa con duy nhất với người chồng sau cùng, ông tên là Trần Công Thông, nguyên quán quận Phong Điền thuộc tỉnh Thừa Thiên-Huế, một hạ sĩ quan thời Pháp Thuộc và đã tử trận tại Điện Biên Phủ vào năm 1954.

Bà mẹ đáng yêu kính của tôi. Không phải chỉ một mình tôi nhớ thương bà, mà chồng tôi và các con của tôi cũng rất nhớ thương bà, vì bà đã đem lại nguồn vui và hạnh phúc cho tất cả, khi bà còn sanh tiền, tình thương yêu bà đối với chúng tôi rất đậm đà, thân thiết.

Trên thế gian này, không có một thứ tình thương yêu nào được ví bằng tình mẹ thương con và con thương yêu cha mẹ. Riêng tôi, tôi đã thương yêu mẹ tôi với một tình thương yêu vô bờ bến và tôi rất cảm phục Má tôi đã có một ý chí kiên cường, vì theo tôi, trên cuộc đời này không có một người phụ nữ nào khổ hạnh hơn má tôi, nhưng Bà vẫn ung dung chấp nhận dần bước trong khổ hạnh và lấy khổ hạnh cuộc đời làm nguồn vui.

Hôm nay, trời Chicago đang giá buốt, một màu tuyết trắng phủ khắp nơi, tôi chạnh nhớ đến Má tôi, nhớ lời tâm sự của Bà tôi gửi gắm cho tôi cách nay hơn năm mươi năm mà cảm thương Bà vô cùng và cũng nhân sắp đến ngày *Lễ Mẹ - Mother' Day*, tôi viết bài này gọi là nén hương lòng tưởng nhớ, kính dâng hương hồn Má tôi đang ở một phương trời Tịnh Độ xa xôi nào đó hoặc đã đi đầu thai lại kiếp người và đang sống trong bình an và hạnh phúc.

Chicago, ngày 10 tháng 2 năm 2011

Trần Hà Lộc

THƯƠNG NHỚ MẸ HIỀN

Tặng Trần Hà Lộc với niềm thương cảm sâu xa

Bên nhau tình nghĩa bao năm
Lần đầu... thấy vợ khóc thâm đêm thâu
Hỏi nàng: - Em khóc vì đâu?
Nàng rằng: - Thương Mẹ khổ sầu, gian truân

**“Mẹ đi nay đã bao Xuân
Ba mươi năm vẫn nhớ từng Xuân xưa
Nhớ lần Mẹ kể chiều mưa
Cuộc đời Mẹ khổ chẳng chừa cho ai!
Ba lần bị bán chuyền tay
Làm thân tôi tớ danh hờ “con nuôi”
Ba lần dang dở duyên đời
Nuôi con trong cảnh chơi vui sớm chiều...
Cuộc đời Mẹ quá hãm hiu
Bút nào tả xiết vạn điều long đong!
Hôm nay trời đất vào Xuân
Xót thương Hiền Mẫu nhớ công sinh thành”**

Bao năm giữ kín trong lòng
Lần đầu tiên kể theo dòng lệ rơi
Khiến tôi cảm xúc bùi ngùi
Hôn lên ngón lệ - thương người vợ yêu...

Thế Nhân

(October 02, 2011, Chicago, Illinois, USA.)

MẸ ĐÃ KHÔNG CÒN

*Mẹ đã không còn nơi xóm nhỏ
Cho con gặp lại mẹ ngày xưa
Để ngồi bên mẹ nghe hơi thở
Nghe tiếng mẹ ru tiếng ầu ơ
Ngày xưa hai buổi đi học về
Đường vắng sao mà thấy lê thê
Vì con muốn ở kề bên mẹ
Để sớm hôm con được vỗ về
Nay ngày thơ ấu đã qua rồi
Mẹ lìa cõi thế quá xa xôi!
Con biết bao giờ nhìn lại mẹ
Vì bóng hoàng hôn đã đến kề
Bông hồng dâng mẹ cõi hư vô
Hương khói bay cao nhẹ toả mờ
Một tấm lòng thành dâng đến mẹ
Nhân Ngày Từ Mẫu rất nên thơ
Ai ơi! Còn mẹ ở trên đời
Hãy sớm cận kề chớ buông lời
Mai kia, một nọ không còn mẹ
Hối tiếc thì nay chuyện đã rồi*

Thiên Ân

(Belmont, North Carolina, USA)